An toàn vận hành máy xúc

Bản in A4 — đánh dấu vào ô khi đã kiểm tra / hoàn thành, ghi chú bất thường vào cột Ghi chú.

Ngày:	Máy / công trình:	Người thực hiện:

1. Kiểm tra đồ bảo hộ, xung quanh máy và gầm xích

✓	Hạng mục	Ghi chú
☐	Trang bị đủ đồ bảo hộ cá nhân: mũ bảo hộ, áo phản quang và giày bảo hộ chống trượt (không đi dép lê lên máy)	
☐	Mặt bằng quanh máy gọn gàng, không có người, vật cản, dây cáp hoặc hố sụt sát bánh xích	
☐	Gầm máy không có vệt dầu nhớt, nước làm mát hay nhiên liệu mới nhỏ xuống nền đất	
☐	Dải xích sắt (hoặc lốp xe với máy bánh lốp) có độ căng vừa phải, không bị chùng quá mức hay kẹt đá lớn	
☐	Các bulong bắt lá xích, con lăn và bánh dẫn hướng còn đủ, không bị nứt hoặc lỏng	
☐	Khung cần chính, tay gầu và các mối hàn không có vết nứt chân chim hay biến dạng bất thường	
☐	Bậc lên xuống, tay vịn sạch bùn đất, không trơn trượt dầu mỡ	
☐	Gương chiếu hậu, đèn làm việc, đèn cảnh báo và kính cabin sạch sẽ, không nứt vỡ gây khuất tầm nhìn	

2. Kiểm tra động cơ, dầu nhớt và hệ thống thủy lực

✓	Hạng mục	Ghi chú
☐	Mức dầu động cơ nằm trong vạch tiêu chuẩn trên que thăm dầu, dầu không có mùi khét hay đổi màu đục như cà phê sữa	
☐	Mức dầu thủy lực ở đúng khoảng cho phép trên mắt thăm dầu (đặt cần và gầu ở tư thế chuẩn theo hướng dẫn của hãng)	
☐	Mức nước làm mát trong bình phụ đạt chuẩn; tuyệt đối không mở nắp két nước khi máy còn nóng	
☐	Các ống dẫn dầu thủy lực không bị phồng rộp, nứt vỏ, cọ xát vào khung sắt hoặc rỉ dầu tại đầu nối	

✓	Hạng mục	Ghi chú
☐	Dây curoa không bị chùng, sờn rách; lọc gió sạch bụi, không bị tắc nghẽn	
☐	Cọc bình ắc quy siết chặt, không bị ăn mòn hay lỏng dây điện	

3. Kiểm tra khớp nối, gầu xúc và phụ kiện gắn kèm

✓	Hạng mục	Ghi chú
☐	Răng gầu còn đủ, chốt giữ răng chắc chắn, lưỡi cắt không bị nứt vỡ	
☐	Các chốt nối giữa cần, tay gầu và gầu xúc đã được bơm đủ mỡ bôi trơn, không rơ lỏng quá mức	
☐	Chốt an toàn của khớp nối đã gài hết hành trình và khóa chặt hoàn toàn	
☐	Nếu máy gắn phụ kiện như búa phá đá hoặc kìm bóp, các đường ống dầu phụ đã đấu đúng chiều và không rỉ nhớt	
☐	Thử ép nhẹ gầu xuống mặt đất sau khi nổ máy để chắc chắn phụ kiện bám chặt vào tay gầu	

4. Kiểm tra trong cabin và thử máy không tải

✓	Hạng mục	Ghi chú
☐	Ghế ngồi chỉnh vừa tầm chân, dây an toàn hoạt động trơn tru và cài chặt trước khi vận hành	
☐	Sàn cabin gọn gàng, không để chai nước, cờ lê hay giẻ lau gần bàn đạp di chuyển	
☐	Cần khóa an toàn thủy lực (cần gạt khóa toàn bộ tay điều khiển, thường nằm bên trái ghế lái) ở vị trí khóa trước khi vặn chìa khởi động	
☐	Bảng đồng hồ không hiện đèn báo lỗi đỏ về áp suất dầu, nhiệt độ nước hay hệ thống sạc	
☐	Còi, còi lùi, đèn xi nhan, cần gạt mưa và bình chữa cháy trong cabin đều sẵn sàng hoạt động	
☐	Cho máy nổ không tải vài phút để làm ấm dầu, sau đó thử từng thao tác nâng cần, duỗi tay gầu, xoay toa và di chuyển chậm	

Checklist an toàn sau khi kết thúc ca làm việc

✓	Hạng mục	Ghi chú
☐	Đưa máy về vị trí đỗ bằng phẳng, cách xa mép hố đào, khu vực dễ ngập nước hoặc chân dốc đất dễ sạt lở	
☐	Hạ gầu xúc và lưỡi ủi (nếu có) nằm phẳng hoàn toàn xuống mặt đất để xả áp hệ thống thủy lực	
☐	Cho động cơ chạy không tải ở ga nhỏ khoảng 3–5 phút để máy nguội dần rồi mới tắt chìa khóa	
☐	Gạt cần khóa an toàn thủy lực về vị trí khóa, rút chìa khóa khởi động mang theo người	
☐	Ngắt công tắc tổng bình ắc quy (nếu máy có trang bị) để tránh chập điện khi đỗ qua đêm	
☐	Gạt sạch bùn đất, đá kẹt ở dải xích và khung gầm trước khi bùn khô cứng lại	
☐	Ghi chú ngắn gọn các dấu hiệu bất thường trong ngày (như máy yếu lực, kêu lạ, rỉ dầu) để bàn giao cho ca sau hoặc thợ sửa chữa	

Lịch kiểm tra và bảo dưỡng máy xúc theo mốc thời gian

Mốc thời gian	Hạng mục cần kiểm tra / thực hiện	Dấu hiệu cần dừng máy xử lý ngay
Hằng ngày (mỗi 8–10 giờ)	Dầu động cơ, dầu thủy lực, nước làm mát, độ căng xích, bơm mỡ các chốt gầu, xả nước tách ẩm lọc nhiên liệu	Rò rỉ dầu thành giọt, đèn báo lỗi đỏ trên màn hình, phanh quay toa không giữ được
Mỗi tuần (khoảng 50 giờ)	Vệ sinh lọc gió, kiểm tra bình ắc quy, siết lại bulong lá xích và răng gầu, kiểm tra độ rơ khớp nối	Bulong gãy hoặc thiếu nhiều chiếc, dây curoa nứt sâu, ống dầu phồng rộp
Mỗi tháng (khoảng 250 giờ)	Thay dầu động cơ và lọc dầu động cơ, kiểm tra dầu cầu (máy bánh lốp), kiểm tra mức dầu hộp số quay toa	Dầu đổi màu đục như cà phê sữa (dấu hiệu lẫn nước), có mạt kim loại trong dầu
Định kỳ lớn (500–1000 giờ)	Thay lọc nhiên liệu, lọc dầu thủy lực, kiểm tra dây curoa và hệ thống làm mát, thay nước làm mát và dầu thủy lực theo định mức	Động cơ xả khói đen dày liên tục, nhiệt độ dầu thủy lực tăng cao nhanh chóng

Người thực hiện (ký, ghi rõ họ tên)

Người kiểm tra / xác nhận